

PHỤ LỤC I

MẪU GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2025/TT-NHNN ngày 26 tháng 12 năm 2025 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-NHNN

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP

Về việc thành lập và hoạt động công ty tài chính...(*)

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số /2025/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và tổ chức, hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng;

Xét đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty tài chính(*) và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động sốngày....cho Công ty tài chính..... (*) như sau:

1. Tên Công ty tài chính:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:;
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt (nếu có):;
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh:;
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh (nếu có):;
- Tên giao dịch (nếu có):.....

2. Mã Công ty tài chính:

3. Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điều 2. Vốn điều lệ của Công ty tài chính(*) là.... (bằng chữ:.....)

Điều 3. Thời hạn hoạt động của Công ty tài chính ... (*) là năm (là thời hạn hoạt động được quy định tại Giấy phép do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp trước đây) kể từ ngày.....(là ngày hiệu lực của Giấy phép được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp trước đây).

Điều 4. Nội dung hoạt động()**

Công ty tài chính ...(*) được thực hiện các hoạt động của công ty tài chính tổng hợp theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn của tổ chức.
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi để huy động vốn của tổ chức.
3. Cho vay.
4. Bảo lãnh ngân hàng.
5. Chiết khấu, tái chiết khấu.
6. Phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán, cho thuê tài chính.
7. Hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).
8. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.

9. Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.
10. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
11. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.
12. Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.
13. Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
14. Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối (đối với công ty tài chính được phép thực hiện hoạt động phát hành thẻ tín dụng).
15. Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản quản lý tiền vay cho khách hàng.
16. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
17. Các hoạt động kinh doanh khác:
 - a) Nhận vốn ủy thác của tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động cấp tín dụng được phép; ủy thác vốn cho tổ chức tín dụng khác thực hiện hoạt động cấp tín dụng của công ty tài chính tổng hợp đó;
 - b) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp, công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;
 - c) Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối;
 - d) Cung ứng dịch vụ bảo quản tài sản của khách hàng;
 - đ) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật);
 - e) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép;
 - g) Phát hành trái phiếu để huy động vốn của tổ chức;
 - h) Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

18. Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).

Điều 5. Trong quá trình hoạt động, Công ty tài chính ...(*) phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Điều 6. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động công ty tài chính số.....ngày, và các Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép.

Điều 7. Giấy phép này được lập thành ba (03) bản chính: một (01) bản cấp cho Công ty tài chính.....(*); hai (02) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một (01) bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một (01) bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty tài chính.....(**)).

THÔNG ĐỌC

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Sở Tài chính;
- UBND tỉnh/TP.....;
- Lưu: VP, QLGS.

(*) Tên công ty tài chính đề nghị cấp đổi Giấy phép

(**) Căn cứ vào nội dung hoạt động ghi trong đơn đề nghị thành lập để quy định cho phù hợp.